

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2023/QĐCNHGT-HNGĐ

Thường Xuân, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 88; Điều 90 và Điều 91 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 6; Điều 32; Điều 33; Điều 34; Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Hà Văn N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự “Xác nhận cha cho con” đề ngày 10/3/2023 của anh Hà Văn N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 08 tháng 5 năm 2023, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người yêu cầu: Anh Hà Văn N, sinh năm 1991

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lương Thị H, sinh năm 1995;
- Cháu Hà Thị Y, sinh ngày 08/10/2020;

Cùng địa chỉ: Thôn NS, xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Vi Văn H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn MQ, xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/5/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/5/2023, cụ thể như sau:

Chị Lương Thị H và anh Vi Văn H kết hôn năm 2013, trong quá trình chung sống chị H và anh H có một con chung cháu Vi Văn T, sinh ngày 23/3/2017; Năm 2018 do vợ chồng mâu thuẫn nên chị H và anh H đã sống ly thân nhau, đến năm 2021 hai bên mới làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 03/02/2021; Trong thời gian ly thân từ 2018 đến 2021 chị H đi làm ăn xa nên hai bên không gặp nhau, hai người chỉ gặp nhau tại Tòa án vào năm 2021 để làm thủ tục ly hôn.

Trong quá trình ly thân với anh H, chị H đã có quan hệ chung sống như vợ chồng với anh Hà Văn N và sinh cháu Hà Thị Y. Cháu Hà Thị Y, sinh ngày 08/10/2020 theo Giấy chứng sinh số 10903, quyển số 10 do Bệnh viện đa khoa Quốc Oai cấp.

Ngày 20/02/2023 anh Hà Văn N và cháu Hà Thị Y đến công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO làm thủ tục xét nghiệm ADN, cung cấp các từ giấy tùy thân gồm Căn cước công dân mang tên anh Hà Văn Nụ số 038.091.050740 cấp ngày 21/9/2022; Giấy chứng sinh số 10903, quyển số 10 do Bệnh viện đa khoa Quốc Oai cấp ngày 09/10/2020 và lấy mẫu xét nghiệm theo quy định. Kết quả xét nghiệm ADN anh Hà Văn N có quan hệ huyết thống Cha- Con với cháu Hà Thị Y với độ tin cậy 99,999999%.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN ngày 28/02/2023 và thời điểm chị Lương Thị H và anh Hà Văn N chung sống và có quan hệ tình dục với nhau nên các bên thống nhất cháu Hà Thị Y là con của anh Hà Văn N.

+ Về lệ phí: Anh Hà Văn N không phải chịu lệ phí theo Luật hòa giải đối thoại.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu HS vụ, việc

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm